TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE** Số: **86**/2019/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bình Đại, ngày 20 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 122/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2019, giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh **Hồ Văn Q**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: ấp D, xã E, huyện F, tỉnh An Giang.

- **Bị đơn:** Chị **Nguyễn Thị Bích H**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84, 119 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hồ Văn Q và chị Nguyễn Thị Bích H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hồ Văn Q và chị Nguyễn Thị Bích H thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Anh Hồ Văn Q đồng ý để chị Nguyễn Thị Bích H được nuôi dưỡng 02 con chung tên Hồ Nhật V, sinh ngày 07/02/2013 và Hồ Nhật D, sinh ngày 11/8/2014.

Anh Hồ Văn Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị Bích H 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/tháng/01 con chung. Thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật (20/3/2019) đến khi cháu V, cháu D đủ 18 tuổi.

Anh Hồ Văn Q không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị Nguyễn Thị Bích H trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Hồ Văn Q trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, anh Hồ Văn Q tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Về án phí cấp dưỡng nuôi con, anh Hồ Văn Q phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng cộng án phí anh Hồ Văn Q phải chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Q đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001346, ngày 11 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre. Như vậy, anh Hồ Văn Q đã nộp đủ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND xã B (Số 05, Quyển số 01/2013);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Hữu Lương